

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày 13-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Việt Hòa

Nghề nghiệp: Phó phòng Giáo dục huyện Yên Định

2. Ông Lưu Thế Hùng.

Nghề nghiệp: Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Yên Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: TVH, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2002, tại xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Mỹ Hòa, xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Trần Văn Phin, sinh năm 1966, Mẹ: Trần Thị Lý, sinh năm 1972; gia đình có mình bị cáo, chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 03 ngày từ ngày 09/10/2019 đến ngày 12/10/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Bà Trần Thị Lý, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn Mỹ Hòa, xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Ngà – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- Bị hại: Anh Lê Công Cường, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu 3, Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Anh Trịnh Ngọc Sơn, sinh năm 1975 và anh Hà Văn Tùng, sinh năm 1986.

Đều trú tại: Khu 3, Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, người bào chữa, vắng mặt bà Lý, anh Cường và các người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 21/7/2019, bị cáo TVH đi bộ từ bến xe bus gần cây xăng Lán Tuyết ở Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, đi theo đường liên xã về hướng xã Định Tường (*nay thuộc Thị trấn Quán Lào*). Trên đường đi, Hùng phát hiện trước nhà anh Trịnh Ngọc Sơn ở khu 3, Thị trấn Quán Lào có dựng 02 chiếc xe máy, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo đi bộ đến gần nhà anh Sơn thì thấy có 01 người phụ nữ đang ngồi trước cửa nhà nên không lấy trộm được. Hùng đi qua đi lại nhà anh Sơn mấy lần, sau đó ngồi ở quán sửa xe máy đã đóng cửa, cách đó khoảng 50-60m để quan sát. Khoảng 30 phút sau Hùng quay lại nhà anh Sơn, không thấy ai ngồi ở cửa và còn lại một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen xám, BKS 36P3-8608 đang dựng ở sát mép đường của anh Lê Công Cường, ở khu 3, Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định. Do xe không khóa cổ mà chỉ khóa ổ điện nên Hùng đã dắt xe đi về hướng xã Định Tường. Đi được khoảng 100m, do sợ bị phát hiện nên Hùng đã dắt xe vào khu đất trống phía bên trái đường, dựng xe sát tường của nhà dân rồi đi sang phía đối diện để quan sát. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Công Cường từ trong nhà anh Sơn đi ra không thấy xe máy của mình, anh đã đi tìm và phát hiện chiếc xe máy đang dựng ở khu đất trống nên đã báo cáo công an để giải quyết.

Khi Hùng thấy chiếc xe máy trộm cắp bị phát hiện, thu giữ nên đã bỏ đi. Ngày hôm sau (22/7/2019), Hùng đã ra tự thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Trong thời gian tại ngoại, bị cáo đã bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số 06 ngày 01/10/2019. Đến ngày 09/10/2019 bị cáo mới về đầu thú, cơ quan điều tra đã ra quyết định đình nã.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định thì chiếc xe máy của anh Lê Công Cường bị trộm cắp có trị giá 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*).

Quá trình điều tra, bị cáo TVH đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-YĐ ngày 09/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo TVH về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173,

điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo TVH từ 06 đến 09 tháng tù, được trừ đi số ngày tạm giữ trước đó, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo TVH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo thống nhất với Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật cũng như chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người dưới 18 tuổi phạm tội mà giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội cũng một phần xuất phát từ sự thiếu quan tâm của bố mẹ do bố mẹ ly hôn; việc bị cáo bỏ trốn bị truy nã là do thiếu hiểu biết pháp luật chứ không phải bị cáo cố tình bỏ trốn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để quyết định cho bị cáo Hùng mức án 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo TVH đã thừa nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 21/7/2019, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đen xám, BKS 36P3-8608 của anh Lê Công Cường, ở Khu 3, Thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định với giá trị tài sản bị trộm cắp theo định giá là 7.000.000đ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo TVH đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hùng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự thú; sau khi bỏ trốn bị truy nã đã ra cơ quan công an để đầu thú về hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, bị cơ quan điều tra công an huyện Yên Định ra quyết định truy nã. Bản thân bị cáo bỏ học từ lớp 7, không tu chí làm ăn, chơi bời lêu lổng rồi sa vào con đường phạm tội. Hơn nữa, hành vi phạm tội của bị cáo lần này là quyết liệt, bị cáo theo dõi gần nơi trộm cắp khoảng 1 tiếng, chờ khi có cơ hội thì trộm cắp tài sản. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, làm bài học giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Căn cứ khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, hình phạt tù áp dụng đối với bị cáo không quá ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định. Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong trường hợp này đối với người đủ 18 tuổi phạm tội có thể áp dụng ở mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên theo quy định có thể phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với đề xuất của người bào chữa đề nghị áp dụng cho bị cáo mức phạt 03 tháng tù là chưa tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội nên không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Công Cường là bị hại đã nhận lại tài sản của mình và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe máy bị trộm cắp của anh Lê Công Cường, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 91, khoản 1 Điều 101, điểm i, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo TVH phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo TVH 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi 03 (Ba) ngày tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo TVH phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện theo pháp luật của bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo; bị hại; Người đại diện cho bị cáo;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hoàng